

Số: 112/KH-UBND

Phố Hiến, ngày 12 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai chuyển đổi số toàn diện phường Phố Hiến
năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030

Công tác chuyển đổi số tại phường Phố Hiến thời gian qua đã từng bước được quan tâm triển khai, gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, thực hiện Đề án 06, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Về kết quả đạt được, phường Phố Hiến đã sử dụng các hệ thống, nền tảng số dùng chung như hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin báo cáo và các kênh thông tin, tương tác với người dân. Việc gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt 100%; ký số đạt 97%. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường đã thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính theo quy trình điện tử; Số hóa TTHC đạt 100%, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tra cứu tiến độ và nhận kết quả điện tử; triển khai Kiosk hỗ trợ dịch vụ công; lắp đặt Wifi cho 40/40 nhà văn hóa các tổ dân phố. Đội ngũ cán bộ, công chức bước đầu hình thành thói quen sử dụng AI trong xử lý công việc, người dân ngày càng quen hơn với việc sử dụng điện thoại thông minh, Internet, mạng xã hội, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số thiết yếu.

Bên cạnh kết quả đạt được, thực trạng chuyển đổi số của phường vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như: Hạ tầng công nghệ thông tin còn thiếu một số thiết bị phục vụ số hóa, lưu trữ, bảo mật, phòng họp không giấy tờ, Wi-Fi khu vực công cộng, camera AI, bản đồ số, hạ tầng IoT và bảng điện tử công cộng. Dữ liệu quản lý ở một số lĩnh vực còn phân tán, chưa được chuẩn hóa, làm sạch, kết nối, chia sẻ và tái sử dụng hiệu quả. Nhân lực chuyên trách về chuyển đổi số, công nghệ thông tin, dữ liệu và an toàn thông tin còn mỏng; Một bộ phận người dân, nhất là người cao tuổi, người yếu thế, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ còn gặp khó khăn khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số cá nhân, thanh toán điện tử và các nền tảng số. Một số hộ kinh doanh, cơ sở dịch vụ chưa quan tâm đúng mức đến thương mại điện tử, hóa đơn điện tử, truy xuất nguồn gốc, mã QR thanh toán và quảng bá sản phẩm trên môi trường số. Đồng thời, nguy cơ mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu cá nhân, lừa đảo

trực tuyến, mã độc, tin giả, thông tin xấu độc ngày càng phức tạp, đòi hỏi phải tăng cường các biện pháp phòng ngừa, cảnh báo và xử lý kịp thời.

Từ thực trạng trên cho thấy, việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Phố Hiến là yêu cầu cấp thiết, nhằm tạo cơ sở pháp lý, tổ chức và nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả. Kế hoạch sẽ là căn cứ để phường chuẩn hóa hạ tầng, dữ liệu, quy trình, nhân lực; phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh; bảo đảm an toàn thông tin; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, góp phần xây dựng phường Phố Hiến văn minh, hiện đại và phát triển bền vững.

Ủy ban nhân dân phường Phố Hiến xây dựng Kế hoạch triển khai chuyển đổi số toàn diện năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, định hướng, nhiệm vụ về chuyển đổi số của Trung ương, của tỉnh Hưng Yên và của phường Phố Hiến; cụ thể hóa Mô hình chuyển đổi số cấp xã theo 04 lớp kiến trúc và 02 thành phần xuyên suốt, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn, yêu cầu quản lý và định hướng phát triển của phường.

b) Thực hiện chuyển đổi số toàn diện kết hợp triển khai một số giải pháp đột phá nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả quản trị công; từng bước hình thành chính quyền phường hoạt động dựa trên dữ liệu số, nền tảng số, công nghệ số, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

c) Phát triển đồng bộ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, gắn với xây dựng đô thị xanh, thông minh, có bản sắc riêng; khai thác hiệu quả giá trị lịch sử, văn hóa của Phố Hiến trên môi trường số, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội nhanh, bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ số hiện đại như trí tuệ nhân tạo AI, dữ liệu lớn, bản đồ số, camera AI và các nền tảng số dùng chung trong quản lý đô thị, chỉ đạo điều hành, cung cấp dịch vụ công, phục vụ người dân, doanh nghiệp, phát triển du lịch thông minh và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm triển khai chuyển đổi số theo nguyên tắc dùng chung, đồng bộ, hiệu quả, ưu tiên khai thác hạ tầng, nền tảng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và ứng dụng số do Trung ương, tỉnh Hưng Yên cung cấp; hạn chế tối đa việc đầu tư dàn trải, manh mún, trùng lặp, gây lãng phí nguồn lực.

b) Bảo đảm công tác quản trị, cập nhật, khai thác và chia sẻ dữ liệu được thực hiện theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính, thực hiện Đề án 06, xây dựng chính quyền số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

c) Xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, trách nhiệm và kết quả đầu ra đối với từng nội dung, từng cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao thực hiện; bảo đảm triển khai theo phương châm “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền, làm cơ sở theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện;

d) Bảo đảm chuyển đổi số lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện để mọi người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường được tiếp cận dịch vụ số, không phân biệt điều kiện kinh tế và trình độ kỹ năng số; bảo đảm người dân thuộc nhóm yếu thế, người không có thiết bị hoặc thiếu kỹ năng số vẫn có thể tiếp cận và sử dụng dịch vụ số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Việc triển khai chuyển đổi số toàn diện được tổ chức đảm bảo đồng bộ theo mô hình Kiến trúc số cấp tỉnh, Kiến trúc chuyển đổi số cấp xã thống nhất nhằm nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành, cải cách hành chính, quản lý đô thị an ninh – an toàn – văn minh của phường Phố Hiến và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường.

- Cùng cố hạ tầng số, trang thiết bị công nghệ thông tin nội bộ từ tổ dân phố và làm giàu dữ liệu số để phục vụ quản trị, điều hành của cơ quan nhà nước và các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt hàng ngày của người dân trên môi trường số, hình thành các mô hình chuyển đổi số tiêu biểu về phát triển chính quyền số, xã hội số và kinh tế số hướng tới phát triển kinh tế - xã hội dựa trên dữ liệu.

- Phường Phố Hiến từng bước trở thành đô thị thông minh, đô thị xanh, hiện đại, có bản sắc riêng, là điểm sáng về ứng dụng công nghệ số trong quản lý đô thị, dịch vụ công, văn hóa, du lịch, thương mại và đời sống cộng đồng.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2026:

a) Nhận thức số

100% nhiệm vụ chuyển đổi số được cụ thể hóa bằng văn bản, kế hoạch; được theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên.

100% cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 và Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia trong phạm vi, địa bàn quản lý.

Công thông tin điện tử phường có chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số; thường xuyên cập nhật tin, bài tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số.

Đài truyền thanh phường thực hiện tuyên truyền tối thiểu 01 bài/tuần về chuyển đổi số và các dịch vụ số thiết yếu.

b) Hạ tầng số và an toàn thông tin mạng

100% địa bàn dân cư trên địa bàn phường được phủ sóng mạng di động 5G.

100% hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

100% cơ quan, đơn vị của phường có mạng nội bộ LAN đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo đảm an toàn thông tin cấp độ 2 và sẵn sàng chuyển đổi sang dải địa chỉ IPv6.

100% máy tính, mạng nội bộ của các cơ quan, đơn vị được trang bị phần mềm bản quyền, phần mềm phòng, chống mã độc, bảo đảm phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số.

100% tổ dân phố có máy tính phục vụ hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính công trực tuyến.

Hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin được kết nối với hệ thống nguồn của tỉnh.

Triển khai Wi-Fi công cộng tại các khu vực công cộng trên địa bàn phường.

Trang bị đầy đủ thiết bị đầu cuối về công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ của HĐND và UBND phường.

c) Nhân lực số

Phấn đấu 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

Bố trí tối thiểu 02 công chức có trình độ đại học công nghệ thông tin hoặc được cử đi học văn bằng 2 đại học về công nghệ thông tin.

Kiểm toàn bộ phận, cán bộ chuyên trách hoặc đầu mối phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Kiểm toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố; 100% thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được tập huấn sử dụng các dịch vụ số thiết yếu.

d) Dữ liệu số

100% cơ quan, đơn vị tham gia cung cấp, mở dữ liệu và cập nhật thường xuyên trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh theo quy định.

Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của phường phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và chỉ đạo, điều hành.

đ) Chính quyền số

Triển khai và hoàn thiện nội dung “Bàn làm việc số”; từng bước tích hợp các phần mềm đơn lẻ đang khai thác, sử dụng thành hệ thống điều hành chung.

100% văn bản, trừ văn bản mật theo quy định, trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị được thực hiện dưới dạng điện tử và ký số theo quy định.

100% công việc tại phường và tối thiểu 80% công việc tại tổ dân phố được quản lý, xử lý, luân chuyển trên môi trường mạng, trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế, xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được công bố, áp dụng dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

100% thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; cơ bản tái sử dụng thành phần hồ sơ đã được số hóa.

Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 80%.

Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh, xác thực thông suốt qua VNeID đạt 100%.

Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 98%.

e) Kinh tế số

Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 50%.

Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 100%.

Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt tối thiểu 20%.

Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%.

Tỷ trọng kinh tế số đạt tối thiểu 14% GRDP.

100% sản phẩm OCOP, được định danh, truy xuất nguồn gốc và gắn với điểm du lịch.

g) Xã hội số

Thiết lập kênh giao tiếp chính thức với người dân, doanh nghiệp trên môi trường số như Zalo, Facebook hoặc nền tảng phù hợp; từng bước tích hợp AI Chatbot hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính.

Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%.

100% học sinh từ cấp tiểu học đến trung học cơ sở trên địa bàn phường được triển khai học bạ số.

100% cơ sở giáo dục công lập, y tế công lập trên địa bàn triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

100% cơ sở giáo dục từ tiểu học trở lên có dạy môn tin học.

100% di tích và điểm du lịch được quản lý trên môi trường mạng.

100% người dân có điện thoại thông minh được hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng iHưng Yên.

Trạm Y tế phường có máy tính và phần mềm quản lý khám, chữa bệnh.

100% nhà thuốc được định danh.

100% số nhà được định danh.

100% cơ sở kinh doanh trên địa bàn thực hiện nộp thuế điện tử.

2.2. Giai đoạn 2027 - 2028

Triển khai hạ tầng IoT và băng điện tử công cộng phục vụ quản lý đô thị, cung cấp thông tin công cộng, cảnh báo, giám sát môi trường, giao thông và các lĩnh vực thiết yếu.

Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 60%.

100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được khai thác hiệu quả; từng bước ứng dụng AI trong hỗ trợ người dùng, hướng dẫn hồ sơ, phân loại yêu cầu, tra cứu trạng thái và tổng hợp báo cáo.

100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã số hóa được tái sử dụng, hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin đã có.

100% chế độ báo cáo, thống kê về kinh tế, xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số được thực hiện trên môi trường điện tử và liên thông với hệ thống báo cáo cấp trên.

100% hệ thống thông tin, nền tảng số thuộc phạm vi quản lý của phường được rà soát, triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

Tối thiểu 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn được tuyên truyền, tập huấn hoặc hướng dẫn về chuyển đổi số, thương mại điện tử, hóa đơn điện tử, thanh toán số, mã QR thanh toán.

Tối thiểu 80% hộ kinh doanh, cơ sở dịch vụ tại các tuyến phố, chợ, khu vực thương mại trọng điểm sử dụng ít nhất một hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Tối thiểu 60% hộ gia đình tham gia mua sắm, giao dịch trực tuyến thông qua website, sàn thương mại điện tử, mạng xã hội, ứng dụng bán hàng hoặc nền tảng số phù hợp.

Tối thiểu 80% sản phẩm đặc trưng, sản phẩm tiêu biểu, sản phẩm OCOP của địa phương được hỗ trợ quảng bá, giới thiệu trên môi trường số, sàn thương mại điện tử hoặc nền tảng truyền thông số.

Hình thành và nhân rộng các mô hình tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt, hộ kinh doanh số, chợ số, du lịch số Phố Hiến, dịch vụ đô thị thông minh.

Tối thiểu 80% người dân trưởng thành được tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cơ bản, kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân, phòng tránh lừa đảo trực tuyến.

Tối thiểu 90% người dân đủ điều kiện được hướng dẫn cài đặt, kích hoạt, sử dụng VNeID và các tiện ích số thiết yếu.

Tối thiểu 90% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác.

Tối thiểu 80% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

Tối thiểu 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử hoặc sổ sức khỏe điện tử theo lộ trình của ngành y tế.

100% trường học trên địa bàn ứng dụng nền tảng số trong quản lý, dạy học, kết nối phụ huynh, học sinh.

2.3. Giai đoạn 2029 - 2030

100% dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của phường được rà soát, phân loại, chuẩn hóa, cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống”.

Hoàn thành số hóa dữ liệu trọng tâm về hộ tịch, đất đai, xây dựng, đô thị, an sinh xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa, di tích, du lịch, môi trường theo lộ trình của tỉnh và ngành dọc.

Hoàn thiện, vận hành hiệu quả hệ thống dữ liệu số phục vụ chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công, quản lý đô thị, phát triển kinh tế số, xã hội số và du lịch số trên địa bàn phường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hạ tầng số và an ninh mạng

a) Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở UBND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; bảo đảm hạ tầng được đầu tư, quản lý, vận hành đồng bộ, an toàn, đáp ứng yêu cầu xử lý

công việc, cung cấp dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số.

b) Duy trì, nâng cấp hệ thống mạng và thiết bị công nghệ thông tin, gồm: mạng LAN, đường truyền Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng, hệ thống họp trực tuyến, thiết bị số hóa hồ sơ, thiết bị bảo mật, máy scan, máy tính, phần mềm chuyên môn, Trợ lý AI cho cán bộ, công chức và các thiết bị phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

c) Triển khai các điểm Wi-Fi công cộng theo lộ trình tại khu vực trung tâm phường, quảng trường, điểm di tích, điểm du lịch, khu vực đông dân cư, nơi tập trung đông người; gắn việc cung cấp truy cập Internet với tuyên truyền thông tin chính thống, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, quảng bá du lịch và các tiện ích số của phường.

d) Triển khai hệ thống camera AI tại các vị trí trọng điểm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự, quản lý trật tự đô thị, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, tiếp nhận và xử lý phản ánh hiện trường; từng bước kết nối, khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

e) Duy trì hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông để phục vụ truyền thông cơ sở, phổ biến thông tin, chính sách, cảnh báo và hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ số.

2. Dữ liệu và nền tảng lõi

a) Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại các nguồn dữ liệu hiện có tại các phòng, ban, đơn vị thuộc phường; xác định rõ dữ liệu đã có, dữ liệu còn thiếu, dữ liệu cần số hóa, dữ liệu cần chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật, kết nối, chia sẻ và khai thác phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, tài liệu, dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, ưu tiên các lĩnh vực trọng tâm, thiết yếu như: thủ tục hành chính, hộ tịch, đất đai, xây dựng, đô thị, an sinh xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa, di tích, du lịch, môi trường, hộ kinh doanh và các dữ liệu khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động quản lý, phục vụ Nhân dân trên địa bàn phường.

c) Khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, ứng dụng VNeID và các cơ sở dữ liệu liên quan để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, quản lý dân cư, quản lý cư trú, an sinh xã hội, y tế, giáo dục, bảo hiểm, đối tượng chính sách và các nhiệm vụ phát triển xã hội số trên địa bàn phường.

d) Xây dựng, chuẩn hóa dữ liệu số về văn hóa, di tích, lễ hội, lịch sử và du lịch Phố Hiến; bao gồm thông tin, hình ảnh, video, thuyết minh, mã QR, tọa độ, dữ liệu bản đồ số và các tư liệu liên quan đến di tích, danh nhân, địa danh, điểm văn hóa,

điểm du lịch. Việc xây dựng dữ liệu nhằm phục vụ công tác quản lý, bảo tồn, quảng bá hình ảnh Phố Hiến, giáo dục truyền thống và phát triển du lịch thông minh.

e) Khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng lõi do Trung ương và tỉnh cung cấp như: nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh, nền tảng định danh, xác thực điện tử, kho dữ liệu dùng chung, nền tảng phân tích dữ liệu, nền tảng trí tuệ nhân tạo AI và các nền tảng số khác theo phân cấp, thẩm quyền; bảo đảm kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu an toàn, đúng quy định; triển khai các thành phần dữ liệu bổ địa bàn đô thị bảo đảm tuân thủ nguyên tắc quản trị dữ liệu, sử dụng dùng chung, kết nối và chia sẻ với các hệ thống, nền tảng do tỉnh và Trung ương cung cấp, bao gồm:

- Dữ liệu về trật tự đô thị;
- Dữ liệu về môi trường;
- Dữ liệu hạ tầng đô thị trong phạm vi quản lý;
- Dữ liệu phản ánh hiện trường;
- Các thành phần dữ liệu khác theo nhu cầu và điều kiện thực tế bảo đảm khả năng tích hợp, chia sẻ hệ thống dữ liệu và IOC/Dashboard cấp tỉnh.

3. Ứng dụng và nghiệp vụ

a) Khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng, hệ thống phục vụ chính quyền số dùng chung của Trung ương và của tỉnh, gồm: Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thông tin báo cáo, thư điện tử công vụ, chữ ký số, hội nghị truyền hình và các nền tảng số khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và cơ sở dịch vụ trên địa bàn ứng dụng các giải pháp số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị nội bộ, kế toán, bán hàng, hóa đơn điện tử, mã QR thanh toán, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử, marketing số, chăm sóc khách hàng và quảng bá sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

c) Triển khai các ứng dụng và nghiệp vụ phục vụ chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; Đồng thời, khai thác các ứng dụng và nền tảng dùng chung của các cơ quan trong hệ thống chính trị theo khung kiến trúc tổng thể Quốc gia và khung kiến trúc số cấp tỉnh.

4. Kênh tương tác và đo lường hiệu quả

a) Khai thác, quản lý và cập nhật thường xuyên các kênh tương tác số của phường, gồm: Cổng thông tin điện tử phường, Zalo OA, Fanpage, đường dây nóng, hệ thống phản ánh kiến nghị, ứng dụng VNeID, Cổng Dịch vụ công quốc gia và các kênh tương tác do tỉnh cung cấp; bảo đảm thông tin chính thống, kịp thời, dễ tiếp cận, phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp.

b) Vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công phường là kênh trực tiếp tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến, ký số điện tử, tra cứu tiến độ xử lý hồ sơ và nhận kết quả điện tử theo quy định.

c) Triển khai, duy trì kênh tiếp nhận, xử lý và phản hồi phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về thủ tục hành chính, dịch vụ công, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề phát sinh trên địa bàn; từng bước tích hợp dữ liệu phản ánh hiện trường với Trung tâm Quản lý điều hành phường và hệ thống của tỉnh khi đủ điều kiện.

d) Cập nhật, khai thác hiệu quả bảng thông tin điều hành, dashboard cấp tỉnh và của phường để theo dõi, giám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm như: tiến độ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính; tình hình xử lý phản ánh, kiến nghị; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; dữ liệu đô thị; an ninh trật tự; vệ sinh môi trường và các chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

e) Tổ chức khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính, dịch vụ công trực tuyến, việc giải quyết thủ tục hành chính và các tiện ích số của phường thông qua kênh điện tử, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường và các hình thức phù hợp khác; sử dụng kết quả khảo sát làm căn cứ cải tiến quy trình, nâng cao chất lượng phục vụ.

5. Vận hành, quản trị

a) Thiết lập cơ chế quản trị, vận hành thống nhất đối với hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, ứng dụng số và các kênh tương tác số của phường; phân định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác, cập nhật, bảo trì, giám sát giữa các phòng, ban, đơn vị, bảo đảm vận hành đồng bộ, an toàn, hiệu quả, tránh chồng chéo trong tổ chức thực hiện.

b) Chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ số và quy trình phối hợp liên thông giữa các cơ quan, đơn vị trong xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý dữ liệu, báo cáo, phản ánh kiến nghị và cung cấp dịch vụ số; từng bước giảm giấy tờ, giảm nhập liệu trùng lặp, tăng cường trao đổi, xử lý, ký số, lưu trữ hồ sơ và điều hành công việc trên môi trường điện tử.

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ việc tuân thủ quy trình vận hành, quy chế quản trị, quy định về quản lý, khai thác hạ tầng, nền tảng, dữ liệu, ứng dụng và kênh tương tác số; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tồn tại, hạn chế, đồng thời bảo đảm thực hiện nghiêm các yêu cầu về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình chuyển đổi số.

6. Nguồn lực, nhân lực

a) Bố trí đầu mối phụ trách chuyển đổi số và an toàn thông tin tại phường; phân công cán bộ theo dõi, tham mưu, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai các nhiệm vụ

chuyển đổi số. Hình thành đội ngũ cán bộ nòng cốt về chuyển đổi số tại các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố, trường học, trạm y tế để bảo đảm triển khai đồng bộ, thường xuyên, hiệu quả từ phường đến cơ sở.

b) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phường; tập trung vào các nội dung: kỹ năng sử dụng nền tảng số dùng chung, kỹ năng khai thác và xử lý dữ liệu, sử dụng chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến, hồ sơ công việc điện tử, báo cáo số, bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Duy trì, củng cố và phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên thanh niên, tổ dân phố, các tổ chức chính trị, xã hội và lực lượng nòng cốt tại cơ sở trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu như VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số cá nhân, thanh toán không dùng tiền mặt, sổ sức khỏe điện tử, phản ánh kiến nghị trực tuyến và các tiện ích số phục vụ đời sống hằng ngày; bảo đảm người dân được tiếp cận, sử dụng dịch vụ số thuận lợi, an toàn, hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Phố Hiến được bố trí từ các nguồn sau:

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách hằng năm của địa phương.
2. Nguồn kinh phí khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền phân bổ theo quy định.
3. Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan, gồm: cải cách hành chính, Đề án 06, phát triển đô thị, giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch, an sinh xã hội, xây dựng đô thị văn minh, đô thị thông minh và các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội khác.
4. Nguồn xã hội hóa, tài trợ, hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài địa bàn theo quy định của pháp luật.
5. Nguồn đầu tư của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong triển khai chuyển đổi số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ, thanh toán số, quảng bá sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh.
6. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Tham mưu UBND phường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp việc triển khai Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030; chủ trì các nhiệm vụ về thông

tin, truyền thông, văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, lao động, an sinh xã hội và chuyển đổi số cộng đồng.

Chủ trì tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, quản lý, khai thác hiệu quả các kênh thông tin chính thống của phường; duy trì, phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, chữ ký số, thanh toán số, sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích số thiết yếu.

Phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng nòng cốt ở cơ sở; triển khai chuyển đổi số trong văn hóa, du lịch, bảo tồn di sản Phố Hiến, giáo dục

c, y tế và các lĩnh vực xã hội.

Chủ trì, phối hợp số hóa, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu thuộc lĩnh vực được giao theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; tổng hợp kết quả, tham mưu báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, chấn chỉnh và đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ phù hợp thực tiễn.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

Tham mưu UBND phường trong công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch; phối hợp theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của UBND phường.

Chủ trì tham mưu chuyển đổi số trong hoạt động hành chính, văn thư, lưu trữ, chỉ đạo điều hành; khai thác hiệu quả các hệ thống dùng chung như quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số, lịch công tác điện tử, hệ thống thông tin báo cáo, hội nghị trực tuyến.

Tham mưu chuẩn hóa quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, báo cáo, thống kê trên môi trường số; xây dựng các mô hình chính quyền không giấy tờ, phòng họp không giấy tờ, báo cáo số, điều hành dựa trên dữ liệu.

Phối hợp số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tái sử dụng dữ liệu đã số hóa; xây dựng, cập nhật, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Tham mưu UBND phường triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế, hạ tầng kỹ thuật, quản lý đô thị, trật tự xây dựng, giao thông, môi trường, thương mại, dịch vụ và đô thị thông minh.

Chủ trì rà soát, đề xuất nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, Internet băng rộng, mạng 4G/5G, Wi-Fi công cộng, camera thông minh, camera quản

lý đô thị; phối hợp khắc phục vùng lõm sóng, bảo đảm kết nối ổn định tại các khu vực trọng điểm.

Chủ trì xây dựng, cập nhật, khai thác bản đồ số phường Phố Hiến, dữ liệu kinh tế, hạ tầng, đô thị, đất đai, quy hoạch, môi trường, thương mại, dịch vụ, hộ kinh doanh, điểm di tích, du lịch; khai thác dữ liệu camera, phản ánh hiện trường để phục vụ quản lý đô thị.

Phối hợp phát triển kinh tế số, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số, hóa đơn điện tử, mã QR thanh toán, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, marketing số; triển khai mô hình tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt, chợ số, hộ kinh doanh số, dịch vụ đô thị số.

Theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách; tham mưu kiểm tra, sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình hiệu quả và đề xuất tháo gỡ khó khăn, khen thưởng, chấn chỉnh theo quy định.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

Tổ chức thực hiện chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số, gắn với cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số.

Chủ trì thực hiện quy trình tiếp nhận, số hóa, luân chuyển, xử lý, ký số, trả kết quả điện tử; phối hợp rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian xử lý, giảm giấy tờ và chi phí tuân thủ.

Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, ký số điện tử, nhận kết quả điện tử hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người yếu thế.

Khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, định danh điện tử, VNeID, kho dữ liệu điện tử và cơ sở dữ liệu chuyên ngành; theo dõi các chỉ tiêu về hồ sơ trực tuyến, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến, trả kết quả điện tử, hồ sơ đúng hạn, mức độ hài lòng.

Công khai, cập nhật thông tin thủ tục hành chính; ứng dụng thiết bị, nền tảng số, mã QR, thanh toán không dùng tiền mặt, hệ thống lấy số, đánh giá hài lòng; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và báo cáo kết quả theo quy định.

5. Công an phường

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với Đề án 06, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, VNeID, an ninh trật tự, an toàn xã hội, an ninh mạng và phòng, chống tội phạm công nghệ cao.

Chủ trì rà soát, cập nhật, làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu dân cư, dữ liệu cư trú theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; phối hợp khai thác, xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử, VNeID và các tiện ích số; phối hợp tuyên truyền kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng tránh lừa đảo trực tuyến, tin giả, thông tin xấu độc.

Chủ trì, phối hợp triển khai, quản lý, khai thác camera an ninh, camera thông minh, dữ liệu phản ánh hiện trường phục vụ bảo đảm an ninh trật tự, trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và xử lý tình huống phát sinh.

Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng; theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách, báo cáo UBND phường và đề xuất tháo gỡ khó khăn, khen thưởng, chấn chỉnh theo quy định.

6. Ban Chỉ huy Quân sự phường

Tổ chức thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự địa phương, gắn với quản lý lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, công dân trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, giáo dục quốc phòng và an ninh.

Ứng dụng công nghệ số, nền tảng số, dữ liệu số trong quản lý, chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ quốc phòng, quân sự; thực hiện số hóa, chuẩn hóa, quản lý hồ sơ, dữ liệu chuyên ngành theo quy định, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

Phối hợp với Công an phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật dữ liệu dân cư, dữ liệu công dân trong độ tuổi nghĩa vụ quân sự; khai thác dữ liệu, camera, phản ánh hiện trường phục vụ nắm tình hình địa bàn, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và xử lý tình huống khẩn cấp.

Phối hợp tập huấn kỹ năng sử dụng hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành, văn bản điện tử, báo cáo điện tử và an toàn thông tin; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất tháo gỡ khó khăn, khen thưởng, chấn chỉnh theo quy định.

7. Trạm Y tế phường

Tổ chức thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng, quản lý sức khỏe cộng đồng và truyền thông y tế trên địa bàn.

Chủ trì cập nhật, quản lý, khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử và các nền tảng y tế số; số hóa, chuẩn hóa dữ liệu về dân số sức khỏe, người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, bệnh không lây nhiễm, tiêm chủng, bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh ban đầu, phòng chống dịch bệnh.

Phối hợp khai thác dữ liệu dân cư, định danh điện tử, bảo hiểm y tế, VNeID phục vụ quản lý sức khỏe người dân và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế; hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng y tế số, đặt lịch, tra cứu thông tin khám chữa bệnh, tiêm chủng, bảo hiểm y tế và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

Triển khai sử dụng hiệu quả phần mềm, hệ thống thông tin y tế; khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt trong dịch vụ y tế; đẩy mạnh truyền thông y tế trên môi trường số, cung cấp thông tin chính thống, phòng chống tin giả trong lĩnh vực y tế.

Thực hiện bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật hồ sơ sức khỏe, hồ sơ bệnh án; tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ y tế; theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất tháo gỡ khó khăn, cải tiến quy trình và nhân rộng mô hình hiệu quả.

8. Các trường học trên địa bàn phường

Các trường học trên địa bàn phường tổ chức thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, gắn với đổi mới quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, an toàn, thân thiện.

Ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, phần mềm quản lý giáo dục, cơ sở dữ liệu ngành giáo dục trong quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, hồ sơ chuyên môn, kiểm tra, đánh giá, thống kê, báo cáo; thực hiện số hóa, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu giáo dục theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

Đẩy mạnh sử dụng học liệu số, bài giảng điện tử, thư viện số, lớp học thông minh, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử; khuyến khích giáo viên ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phù hợp trong dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Tuyên truyền, giáo dục học sinh về kỹ năng số, văn hóa số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng tránh lừa đảo trực tuyến, bạo lực mạng, tin giả, thông tin xấu độc; hướng dẫn sử dụng Internet, mạng xã hội an toàn, văn minh.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, sổ sức khỏe điện tử, nền tảng học tập và các tiện ích số thiết yếu.

Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu hợp pháp trong nhà trường; phối hợp cập nhật dữ liệu y tế học đường, hồ sơ sức khỏe học sinh, tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh trên nền tảng số.

Quản lý, khai thác hiệu quả hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin, đường truyền Internet, phòng máy tính, thiết bị dạy học số, hệ thống camera, phần mềm quản lý; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hằng năm; tổ chức tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan

quản lý giáo dục cấp trên, UBND phường và Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị, xã hội phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, tạo sự đồng thuận xã hội và nâng cao nhận thức cộng đồng.

Phối hợp tuyên truyền chủ trương, chính sách về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, an toàn thông tin mạng; vận động Nhân dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký số cá nhân, sổ sức khỏe điện tử, phản ánh kiến nghị trực tuyến và các tiện ích số thiết yếu.

Phối hợp tổ chức các đợt cao điểm hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ số; chú trọng người cao tuổi, người yếu thế, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ.

Phát động, duy trì, nhân rộng các mô hình tổ dân phố số, gia đình số, công dân số, tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt, chợ số, hộ kinh doanh số, phụ nữ số, thanh niên số, nông dân số, cựu chiến binh số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức.

Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong hỗ trợ chuyển đổi số cộng đồng; vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh trong vận động hội viên ứng dụng công nghệ số trong đời sống, sản xuất, kinh doanh, chăm sóc sức khỏe, tiêu thụ sản phẩm và phòng tránh lừa đảo trực tuyến.

Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các nhiệm vụ, mô hình, chỉ tiêu chuyển đổi số; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và gửi kết quả phối hợp về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp.

10. Các tổ dân phố trên địa bàn phường

Các tổ dân phố phối hợp triển khai Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 đến từng hộ gia đình, từng người dân; bảo đảm thực hiện thiết thực, hiệu quả tại cơ sở.

Chủ động tuyên truyền về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, an toàn thông tin mạng; duy trì, phát huy hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số thiết yếu.

Vận động, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số cá nhân, thanh toán không dùng tiền mặt, sổ sức khỏe điện tử, phản ánh kiến nghị trực tuyến và các tiện ích số phục vụ đời sống.

Phối hợp rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu tại địa bàn dân cư, gồm dân cư, hộ gia đình, hộ kinh doanh, đối tượng chính sách, người có công, bảo trợ xã hội, người cao tuổi, trẻ em, người lao động, hạ tầng dân sinh, môi trường, an ninh trật tự theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

Phối hợp triển khai các mô hình tổ dân phố số, gia đình số, công dân số, tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt, chợ số, hộ kinh doanh số, điểm hỗ trợ chuyển đổi số cộng đồng; vận động hộ kinh doanh, tiểu thương ứng dụng mã QR thanh toán, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử và quảng bá sản phẩm trên môi trường số.

Kịp thời tổng hợp, phản ánh khó khăn, vướng mắc của người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp trong quá trình sử dụng dịch vụ số; cung cấp thông tin, phản ánh hiện trường về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng kỹ thuật qua các kênh phù hợp.

Phối hợp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin tại địa bàn; phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp.

11. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán

Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán phối hợp với UBND phường triển khai các nhiệm vụ về hạ tầng số, nền tảng số, thanh toán số, chữ ký số, thương mại điện tử, an toàn thông tin và tiện ích số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Phối hợp nâng cấp chất lượng hạ tầng viễn thông, Internet băng rộng, mạng 4G/5G, bảo đảm kết nối ổn định tại cơ quan, khu dân cư, tuyến phố, chợ, trường học, trạm y tế, điểm di tích, du lịch; kịp thời khắc phục vùng lờm sóng, điểm nghẽn kết nối.

Phối hợp đề xuất, triển khai Wi-Fi công cộng, camera AI, bản đồ số, phản ánh hiện trường, du lịch thông minh, Trung tâm Quản lý điều hành, dịch vụ đô thị thông minh theo định hướng của UBND phường, bảo đảm hiệu quả, an toàn, tránh đầu tư trùng lặp.

Hỗ trợ triển khai, vận hành các nền tảng số, phần mềm, hệ thống thông tin phục vụ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

Phối hợp phổ cập chữ ký số cá nhân, tài khoản thanh toán, mã QR thanh toán, ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt; mở rộng thanh toán số trong dịch vụ công, chợ, tuyến phố, trường học, y tế, điểm du lịch và cơ sở kinh doanh.

Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong quản lý bán hàng, kế toán, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm, marketing số; phối hợp triển khai các mô hình tuyến phố

thanh toán không dùng tiền mặt, chợ số, hộ kinh doanh số, du lịch số Phố Hiến, dịch vụ đô thị số.

Tham gia tập huấn kỹ năng số, thanh toán số, thương mại điện tử, chữ ký số, bảo mật tài khoản, phòng tránh lừa đảo trực tuyến; thực hiện đầy đủ biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật giao dịch và hỗ trợ xử lý sự cố phát sinh.

Cung cấp đầu mối hỗ trợ kỹ thuật, phối hợp cung cấp thông tin, số liệu, kết quả triển khai; chủ động đề xuất mô hình hợp tác, xã hội hóa, ưu đãi dịch vụ phù hợp, thiết thực, chi phí hợp lý.

12. Chế độ thông tin, báo cáo

Các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai; định kỳ báo cáo kết quả về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp.

Phòng Văn hóa - Xã hội phường định kỳ hằng quý, 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả, tham mưu UBND phường báo cáo Đảng ủy phường, UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và cơ quan có thẩm quyền.

Nội dung báo cáo tập trung vào kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, tiến độ triển khai mô hình, nền tảng, dữ liệu, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, kiến nghị và nhiệm vụ thời gian tiếp theo.

13. Khen thưởng, kiểm tra, giám sát

UBND phường tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố; kịp thời tháo gỡ khó khăn, chấn chỉnh hạn chế trong quá trình triển khai.

Kết quả thực hiện chuyển đổi số là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người đứng đầu.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có mô hình hay, cách làm hiệu quả; xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân chậm triển khai, thực hiện hình thức, không đạt yêu cầu hoặc để xảy ra mất an toàn thông tin do chủ quan.

Kế hoạch này là căn cứ để các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Phố Hiến. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ dân phố kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị, xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn phối hợp, hưởng ứng, tham gia thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. *luu*

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- UB MTTQ VN và các tổ chức CT-XH phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường;
- Công an, Ban CHQS phường;
- Các trường học, Trạm Y tế trên địa bàn;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH. *thy*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quốc Hoàn

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CÔNG VIỆC CHUYỂN ĐỔI SỐ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
I	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số			
1	Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng ủy phường, quản lý điều hành của UBND phường; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân.	UBND phường		Công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số được triển khai thường xuyên, thống nhất, đồng bộ.
2	Kiện toàn Ban Chỉ đạo phường Phổ Hiến về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của từng thành viên, cơ quan, đơn vị.	UBND phường		Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo; bảng phân công nhiệm vụ cụ thể.
3	Lồng ghép nhiệm vụ chuyển đổi số với chương trình công tác hằng năm, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, cải cách hành chính, Đề án 06, xây dựng đô thị văn minh, đô thị thông minh và các kế hoạch chuyên đề khác.	UBND phường		Nhiệm vụ chuyển đổi số được lồng ghép trong các kế hoạch, chương trình công tác của phường.
4	Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; lấy kết quả thực hiện chuyển đổi số làm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người đứng đầu.	UBND phường		Tiêu chí chuyển đổi số được đưa vào đánh giá thi đua, hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.
II	Hoàn thiện thể chế, quy chế và cơ chế phối hợp trong môi trường số			
5	Rà soát, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, Đảng ủy phường, Ban Chỉ đạo phường về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, Đề án 06 và các nhiệm vụ liên quan.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Văn phòng HĐND và UBND; Công an phường; các phòng, ban, đơn vị	Danh mục văn bản được rà soát; nội dung triển khai được cụ thể hóa phù hợp thực tiễn phường.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
6	Ban hành, rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản lý, vận hành, khai thác hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số, hệ thống thông tin, văn bản điện tử, chữ ký số, hồ sơ công việc điện tử, báo cáo số, kênh tương tác số.	UBND phường		Quy chế nội bộ được ban hành, sửa đổi, bổ sung; xác định rõ trách nhiệm, quy trình, thẩm quyền.
7	Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố và cơ quan liên quan trong số hóa hồ sơ, chuẩn hóa, cập nhật, chia sẻ, khai thác dữ liệu, giải quyết thủ tục hành chính, vận hành bản đồ số, phản ánh kiến nghị, kênh tương tác số.	UBND phường		Cơ chế phối hợp liên thông được thiết lập; quy trình phối hợp rõ ràng, thống nhất.
8	Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trong giải quyết công việc, cung cấp dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp; đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm giấy tờ, giảm thời gian xử lý, giảm chi phí tuân thủ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban chuyên môn; Văn phòng HĐND và UBND	Quy trình thủ tục hành chính được rà soát, tái cấu trúc, đơn giản hóa.
9	Hoàn thiện quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quản lý, vận hành, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu và xử lý công việc trên môi trường số.	UBND phường		Quy định, hướng dẫn về an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân được triển khai.
III	Phát triển chính quyền số			
10	Thực hiện nghiêm gửi, nhận, xử lý văn bản điện tử, ký số văn bản, ký số hồ sơ công việc và trao đổi thông tin trên môi trường mạng; hạn chế tối đa văn bản giấy trong hoạt động nội bộ.	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị	Văn bản điện tử, hồ sơ công việc điện tử được xử lý thường xuyên; giảm văn bản giấy.
11	Chuẩn hóa quy trình xử lý hồ sơ công việc, chế độ báo cáo, biểu mẫu thống kê trên môi trường số; sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung trong chỉ đạo, điều hành, tham mưu, tổng hợp.	Văn phòng HĐND và UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; các phòng, ban, đơn vị	Quy trình xử lý công việc, báo cáo, thống kê được chuẩn hóa trên môi trường số.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
12	Thực hiện chuyển đổi số toàn diện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường; bảo đảm thủ tục hành chính được tiếp nhận, số hóa, luân chuyển, xử lý, ký số, trả kết quả theo quy trình điện tử, công khai, minh bạch, đúng hạn.	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban chuyên môn; Văn phòng HĐND và UBND; Công an phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công vận hành theo quy trình điện tử; chất lượng phục vụ được nâng cao.
13	Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã số hóa, kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân và cơ sở dữ liệu liên quan.	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban chuyên môn; Văn phòng HĐND và UBND	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa, tái sử dụng; hạn chế yêu cầu cung cấp lại giấy tờ.
14	Rà soát, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính; ưu tiên thủ tục đủ điều kiện cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ, thanh toán, ký số, tra cứu, nhận kết quả điện tử.	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Các phòng, ban chuyên môn; Tổ công nghệ số cộng đồng; Công an phường	Danh mục thủ tục được rà soát; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trả kết quả điện tử tăng.
15	Duy trì, nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử phường và các kênh thông tin chính thống; công khai thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch, thông báo, lịch tiếp công dân, hoạt động chỉ đạo điều hành.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các đơn vị liên quan	Cổng thông tin điện tử được cập nhật thường xuyên, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời.
16	Từng bước xây dựng, nhân rộng mô hình chính quyền không giấy tờ, phòng họp không giấy tờ, báo cáo số, điều hành dựa trên dữ liệu.	UBND phường		Các mô hình chính quyền số được hình thành, triển khai theo lộ trình.
IV	Phát triển kinh tế số			
17	Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ứng dụng giải pháp số trong quản lý, kế toán, bán hàng, hóa đơn điện tử, mã QR thanh toán, thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử, marketing số, chăm sóc khách hàng.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; ngân hàng; doanh nghiệp viễn thông, công nghệ; tổ dân phố	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh được hỗ trợ ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
18	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn về kinh tế số, thương mại điện tử, kỹ năng kinh doanh trực tuyến, bảo vệ người tiêu dùng trên môi trường số, phòng tránh lừa đảo trong thương mại điện tử.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; ngân hàng; doanh nghiệp công nghệ; tổ dân phố	Các lớp tập huấn, tuyên truyền về kinh tế số, thương mại điện tử được tổ chức.
19	Phối hợp ngân hàng, tổ chức trung gian thanh toán, doanh nghiệp công nghệ triển khai, mở rộng thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt tại chợ, tuyến phố thương mại, cơ sở kinh doanh, điểm du lịch, trường học, y tế, dịch vụ công.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Ngân hàng; tổ chức trung gian thanh toán; trường học; Trạm Y tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công	Mô hình thanh toán không dùng tiền mặt được mở rộng trên địa bàn.
20	Hỗ trợ quảng bá sản phẩm, dịch vụ, điểm đến du lịch, di tích, văn hóa Phố Hiến trên môi trường số; khuyến khích sử dụng truy xuất nguồn gốc, mã QR, bản đồ số, thương mại điện tử, mạng xã hội, kênh truyền thông số.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; doanh nghiệp; hộ kinh doanh; cơ sở dịch vụ	Sản phẩm, dịch vụ, điểm đến Phố Hiến được quảng bá trên môi trường số.
21	Phát triển, nhân rộng mô hình tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt, chợ số, hộ kinh doanh số, điểm kinh doanh số, điểm du lịch số, dịch vụ đô thị số.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; ngân hàng; doanh nghiệp công nghệ; tổ dân phố; hộ kinh doanh	Các mô hình kinh tế số được triển khai, nhân rộng phù hợp điều kiện thực tế.
V	Phát triển xã hội số			
22	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng, tiện ích số thiết yếu: VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, chữ ký số cá nhân, số sức khỏe điện tử, học trực tuyến, phản ánh kiến nghị trực tuyến, tra cứu thông tin chính thống.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Công an phường; Trung tâm Phục vụ hành chính công; Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ dân phố; đoàn thể	Người dân được hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số thiết yếu; hình thành thói quen số.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
23	Duy trì, củng cố, nâng cao hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng; phát huy vai trò đoàn viên thanh niên, tổ dân phố, MTTQ, tổ chức chính trị, xã hội trong hỗ trợ người dân theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Đoàn Thanh niên; MTTQ; các đoàn thể; tổ dân phố	Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động thường xuyên, hiệu quả.
24	Phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân; tập trung kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh, Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, bảo vệ thông tin cá nhân, nhận diện lừa đảo trực tuyến, khai thác thông tin chính thống.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Tổ công nghệ số cộng đồng; Đoàn Thanh niên; Hội Phụ nữ; Hội Cựu chiến binh; tổ dân phố	Người dân được phổ cập kỹ năng số; ưu tiên nhóm người cao tuổi, người yếu thế, người khuyết tật.
25	Triển khai chuyển đổi số trong giáo dục: giáo dục kỹ năng số, văn hóa số, STEM; sử dụng học liệu số, bài giảng điện tử, lớp học thông minh, thư viện số, phần mềm quản lý trường học, sổ liên lạc điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.	Các trường học trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội; Đoàn Thanh niên; Công an phường; Trạm Y tế	Môi trường giáo dục số được hình thành, hiện đại, an toàn, thân thiện.
26	Triển khai chuyển đổi số trong y tế: cập nhật, quản lý, khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng y tế số; hướng dẫn người dân tra cứu thông tin sức khỏe, tiêm chủng, bảo hiểm y tế, đặt lịch, tư vấn từ xa khi đủ điều kiện; khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt.	Trạm Y tế phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an phường; tổ dân phố; Tổ công nghệ số cộng đồng	Hồ sơ sức khỏe điện tử, ứng dụng y tế số được triển khai; người dân tiếp cận dịch vụ y tế số.
VI	Chuyển đổi số trong văn hóa, du lịch và bảo tồn di sản Phố Hiến			
27	Số hóa dữ liệu về văn hóa, lịch sử, di tích, du lịch Phố Hiến, gồm di tích lịch sử, lễ hội truyền thống, danh nhân, địa danh, tư liệu lịch sử, hình ảnh, video, thuyết minh và thông tin liên quan.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; cơ quan quản lý di tích; doanh nghiệp công nghệ; tổ dân phố	Dữ liệu văn hóa, lịch sử, di tích, du lịch Phố Hiến được số hóa, chuẩn hóa, cập nhật.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
28	Xây dựng, gắn mã QR tại các điểm di tích, điểm văn hóa, du lịch tiêu biểu để người dân, du khách tra cứu thông tin chính thống, thuyết minh tự động, hình ảnh, video, bản đồ chỉ dẫn, lịch sử hình thành, giá trị văn hóa.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; doanh nghiệp công nghệ; cơ quan quản lý di tích	Mã QR được gắn tại các điểm di tích, văn hóa, du lịch tiêu biểu.
29	Phát triển sản phẩm du lịch số, du lịch thông minh; từng bước ứng dụng AR/VR, ảnh 360 độ, bản đồ số, thuyết minh số, tour tham quan trực tuyến và tiện ích số tại một số di tích, điểm đến tiêu biểu.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; doanh nghiệp công nghệ; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Sản phẩm du lịch số, thuyết minh số, ảnh 360 độ, bản đồ số được triển khai theo điều kiện thực tế.
30	Tăng cường quảng bá văn hóa, lịch sử, con người, điểm đến Phố Hiến trên Cổng thông tin điện tử phường, mạng xã hội chính thống, nền tảng du lịch của tỉnh, hệ thống truyền thông số.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các cơ quan truyền thông; doanh nghiệp du lịch; tổ dân phố; đoàn thể	Hình ảnh Phố Hiến được quảng bá chính thống, hấp dẫn, dễ tiếp cận.
31	Hỗ trợ cơ sở dịch vụ du lịch, lưu trú, ăn uống, thương mại ứng dụng công nghệ số trong kinh doanh: thanh toán số, mã QR, quảng bá trực tuyến, quản lý thông tin dịch vụ, tiếp nhận phản hồi, đánh giá trực tuyến, chăm sóc khách hàng.	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; doanh nghiệp công nghệ; hộ kinh doanh; cơ sở dịch vụ	Cơ sở dịch vụ du lịch, lưu trú, thương mại được hỗ trợ ứng dụng công nghệ số.
VII	Bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng			
32	Thực hiện nghiêm quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước trong triển khai chuyển đổi số.	UBND phường		Hoạt động chuyển đổi số được thực hiện an toàn, đúng quy định.
33	Rà soát, thống kê, phân loại hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; xác định mức độ quan trọng, phạm vi ảnh hưởng, yêu cầu bảo vệ; phối hợp cơ quan chuyên môn triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Công an phường; Văn phòng HĐND và UBND; Sở Khoa học và Công nghệ; doanh nghiệp công nghệ	Danh mục hệ thống thông tin được rà soát, phân loại; phương án bảo đảm an toàn thông tin được triển khai.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả
34	Trang bị, duy trì, sử dụng hiệu quả phần mềm phòng chống mã độc, tường lửa, giải pháp sao lưu, phục hồi dữ liệu, quản lý tài khoản, mật khẩu, phân quyền truy cập, bảo vệ thiết bị đầu cuối, kiểm soát thiết bị lưu trữ.	Văn phòng HĐND và UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội; Công an phường; các phòng, ban, đơn vị	Hệ thống, thiết bị, tài khoản, dữ liệu được bảo vệ an toàn.
35	Tăng cường quản lý tài khoản, thiết bị, dữ liệu, hoạt động truy cập hệ thống thông tin của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; không chia sẻ mật khẩu; không sử dụng thiết bị, phần mềm không bảo đảm an toàn trong xử lý công việc.	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị; Công an phường	Tài khoản, thiết bị, dữ liệu công vụ được quản lý chặt chẽ.
36	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ năng an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; tập trung bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật tài khoản, nhận diện lừa đảo trực tuyến, mã độc, tin giả, thông tin xấu độc.	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Công an phường; Tổ công nghệ số cộng đồng; các đoàn thể; tổ dân phố	Các lớp, đợt tuyên truyền, tập huấn an toàn thông tin được tổ chức.
37	Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp công nghệ trong giám sát, cảnh báo sớm, phòng ngừa, phát hiện, xử lý sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng.	UBND phường		Sự cố an toàn thông tin được phát hiện, xử lý kịp thời; hệ thống vận hành ổn định, an toàn.
38	Duy trì kiểm tra, đánh giá định kỳ công tác an toàn thông tin, an ninh mạng tại các phòng, ban, đơn vị; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tồn tại, hạn chế.	UBND phường		Công tác kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin được duy trì định kỳ; trách nhiệm bảo vệ dữ liệu được nâng cao.

PHỤ LỤC 2**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
I	NHÓM GIẢI PHÁP THỂ CHẾ VÀ NÂNG CAO NHẬN THỨC					
1	Xây dựng quy chế, quy trình phối hợp giữa các phòng, đơn vị, bộ phận cấp xã	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố	Trước ngày 01/7/2026	Quy chế, quy trình phối hợp được ban hành; phân định rõ trách nhiệm, đầu mối, cơ chế phối hợp, chia sẻ dữ liệu và trách nhiệm quản lý, vận hành mô hình chuyển đổi số	
2	Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố	Trước ngày 20/6/2026	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026 và Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030 của phường được ban hành	
3	Ban hành kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố	Trước ngày 15/9/2026	Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia được ban hành; tổ chức hoạt động truyền thông, tuyên truyền về chuyển đổi số	
4	Xây dựng kế hoạch thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Ngân hàng; tổ chức trung gian thanh toán	Trước ngày 01/7/2026	Kế hoạch thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt được ban hành; xác định rõ mô hình, địa bàn, nhóm đối tượng và lộ trình triển khai	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
5	Kiểm toàn bộ phân, cán bộ công chức chuyên trách về chuyển đổi số và Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Văn phòng HĐND và UBND phường	Trước ngày 01/7/2026	Quyết định thành lập, kiện toàn hoặc giao nhiệm vụ đầu mỗi chuyển đổi số; có cán bộ phụ trách chuyển đổi số và an toàn thông tin	
6	Xây dựng, đào tạo, tập huấn đội ngũ nhân lực tham gia chuyển đổi số năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 01/7/2026	Kế hoạch đào tạo, tập huấn được ban hành; cán bộ, công chức, viên chức, Tổ công nghệ số cộng đồng được bồi dưỡng kỹ năng số	
7	Cử cán bộ đi đào tạo trình độ đại học về công nghệ thông tin	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 01/7/2026	Danh sách cán bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ công nghệ thông tin	Đã hoàn thành
8	Tuyên truyền về chuyển đổi số, các dịch vụ số thiết yếu trên hệ thống đài truyền thanh, cổng/trang thông tin điện tử của địa phương	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường	Thường xuyên	Chuyên mục, tin bài, nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số được đăng tải, phát thanh thường xuyên	Đã hoàn thành
II	NHÓM HẠ TẦNG SỐ VÀ AN NINH MẠNG					
9	Nâng cấp hạ tầng mạng nội bộ (LAN)	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 01/9/2026	Nâng cấp mạng nội bộ (LAN) đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 2 và một số thiết bị đầu cuối, phần mềm bản quyền, vi rút phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
10	Mua sắm máy tính, thiết bị công nghệ thông tin để mở rộng triển khai điều hành trên môi trường số đến cán bộ, tổ dân phố, người dân thực hiện thủ tục hành chính	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 01/12/2026	Máy tính, thiết bị công nghệ thông tin được trang bị thí điểm; hỗ trợ mở rộng chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính	
11	Đề xuất trang bị chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng cho cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	Trước ngày 01/7/2026	Danh sách đề xuất cấp chứng thư số, chữ ký số cho cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm 100% cán bộ đủ điều kiện có chữ ký số phục vụ công vụ	Đã hoàn thành công chức, thiếu viên chức
12	Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 01/12/2026	Phòng họp được trang bị thiết bị phục vụ họp không giấy tờ; nâng cao chất lượng họp, chỉ đạo điều hành trên môi trường số	Đang thực hiện
13	Nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường		Trước ngày 01/8/2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công được trang bị đầy đủ thiết bị số hóa, thiết bị hỗ trợ tiếp nhận, xử lý, trả kết quả, phục vụ người dân, doanh nghiệp	Đã hoàn thành
14	Nâng cấp phần mềm bản quyền cho máy tính cá nhân	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	Trước ngày 01/12/2026	Máy tính công vụ sử dụng phần mềm trọng yếu có bản quyền; bảo đảm an toàn thông tin, hoạt động ổn định	
III	NHÓM DỮ LIỆU					

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
15	Tạo lập, số hóa, làm sạch dữ liệu và cập nhật chuyên ngành theo phân cấp	Các phòng, ban, đơn vị liên quan		Trước ngày 01/9/2026	Dữ liệu chuyên ngành được tạo lập, số hóa, làm sạch, cập nhật phục vụ các hệ thống ứng dụng chuyên ngành và đa ngành	
16	Số hóa và làm sạch tài liệu, hồ sơ phục vụ chuyển đổi số	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 25/12/2026	Hồ sơ, tài liệu được số hóa, làm sạch, chuẩn hóa; phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành và triển khai chuyển đổi số tại địa phương	
17	Số hóa và làm sạch hồ sơ, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính công	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường		Trước ngày 01/9/2026	Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực được số hóa, làm sạch; phục vụ xử lý thủ tục hành chính tự động và trực tuyến	
18	Cung cấp dữ liệu, cập nhật thường xuyên trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 01/8/2026	Dữ liệu của phường được cung cấp, mở và cập nhật thường xuyên trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh theo quy định	
IV	NHÓM NHIỆM VỤ TOÀN DIỆN VÀ TRỌNG ĐIỂM					
19	Định danh số nhà	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị; Công an phường	Trước ngày 01/9/2026	100% số nhà trên địa bàn được định danh, phục vụ quản lý địa chỉ số và các dịch vụ số liên quan; tích hợp lên hệ thống dữ liệu dân cư	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
20	Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục và y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các trường học, Trạm Y tế trên địa bàn phường	Trước ngày 01/9/2026	100% cơ sở giáo dục công lập, y tế công lập trên địa bàn triển khai thanh toán không dùng tiền mặt	
21	Ứng dụng thiết bị di động phục vụ công dân Hưng Yên	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban đơn vị và Tổ dân phố	Trước ngày 01/9/2026	100% người dân có điện thoại thông minh được hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng phục vụ công dân Hưng Yên để tương tác với chính quyền	
22	Bản đồ số phục vụ quản lý đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Phục vụ quản lý đô thị và điều tích hợp với IOC của tỉnh để điều hành chung và điều hành riêng của phường	
23	Camera giám sát an ninh trật tự	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Triển khai phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự, quản lý đô thị, hỗ trợ xử lý phản ánh hiện trường và cung cấp dữ liệu cho hệ thống điều hành cấp tỉnh	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
24	Nền tảng quản lý an ninh trật tự, trật tự đô thị	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Ứng dụng quản lý trật tự đô thị được triển khai phục vụ quản lý các nội dung như: Trật tự xây dựng, lòng đường, vỉa hè, điểm kinh doanh, quảng cáo, vệ sinh đô thị và các nội dung quản lý trật tự đô thị khác, gắn với dữ liệu trật tự đô thị, dữ liệu phản ánh hiện trường, dữ liệu hạ tầng đô thị và quy trình xử lý của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm dữ liệu có thể chia sẻ, tổng hợp điều hành cấp xã, cấp tỉnh	
25	Nền tảng cảnh báo ngập úng thoát nước	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Tích hợp với IOC của tỉnh để điều hành chung và riêng của phường	
26	Giải pháp quản lý bãi đỗ xe	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Quản lý khai thác, vận hành các bãi đỗ xe trên địa bàn	
27	Giải pháp quản lý ra vào thông minh	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Quản lý ra vào tại trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
28	Nền tảng quản lý chợ, phố thương mại	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Phục vụ quản lý thông tin hộ kinh doanh, điểm bán, quầy sạp, ngành hàng, thanh toán số, phản ánh của người dân và các hoạt động thương mại tại địa bàn	
29	Nền tảng các dịch vụ đô thị số	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	Phục vụ nhu cầu giao dịch, thanh toán, đặt lịch, tra cứu, phản ánh, sử dụng dịch vụ và các tiện ích số trong không gian đô thị	
30	Ứng dụng thực tế ảo (VR/360)	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2026	- Tạo lập bộ cơ sở dữ liệu và nội dung trải nghiệm VR/360; không gian ảnh 360 độ, video không gian chiều sâu, tích hợp âm thanh thuyết minh tự động và thông tin cho các điểm di tích và văn hóa tiêu biểu; - Không gian trải nghiệm số liên thông, tích hợp và đồng bộ nền tảng VR trên cổng thông tin điện tử phường, đồng thời kết nối các kênh chính thức như Zalo OA, Fanpage Facebook. - Tối ưu trải nghiệm tương tác trực quan cho người dân, học sinh, sinh viên và du khách khi tìm hiểu về Phố Hiến trên môi trường số; hình thành nền tảng dữ liệu số để từng bước phát triển hệ sinh thái du lịch thông	

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
					minh, hỗ trợ công tác quản lý, truyền thông và phát triển kinh tế số tại địa phương	
31	Thí điểm xây dựng Trường học chuyển đổi số	Ban QLDA đầu tư xây dựng	Phòng VHXXH	Trước ngày 31/12/2026	Nâng cao trải nghiệm tương tác học tập, cá nhân hóa lộ trình, tự động hóa quản lý hành chính và kết nối chặt chẽ giữa phụ huynh và nhà trường	
32	Triển khai mô hình dịch vụ công lưu động	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị, tổ dân phố	Trước ngày 31/12/2027	Mô hình đưa các thủ tục hành chính đến tận tay người dân (nhóm yếu thế); giúp người dân thực hiện các thủ tục hành chính tại chỗ (hỗ trợ số hóa hồ sơ tại chỗ, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến)	
33	Nền tảng quản lý và chăm sóc cây xanh	Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị	Các phòng ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2027	Số hóa cơ sở dữ liệu cây trồng, tự động hóa lịch trình chăm sóc, giám sát sự phát triển và phòng trừ sâu bệnh theo thời gian thực	
34	Nền tảng cảnh báo PCCC	Phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị	Công an phường	Trước ngày 31/12/2027	Số hóa hồ sơ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân trong việc giám sát, cảnh báo PCCC	
35	Nền tảng số cộng đồng dân cư	Phòng Văn hóa - Xã hội phường	Các phòng, ban, đơn vị	Trước ngày 31/12/2028	Triển khai nhằm kết nối chính quyền với người dân tại tổ dân phố, khu dân cư, chung cư, khu đô thị, phục vụ truyền thông chính sách, phổ biến thông tin, hỗ trợ dịch vụ số và tương tác cộng đồng	

